

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TTr-UBND

*Đắk Nông, ngày tháng năm 2020*

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị thông qua Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố  
Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ - CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT - BVHTT ngày 20/03/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ tình hình thực tế, thành phố Gia Nghĩa được thành lập theo Nghị quyết số 835/NQ-UBTVQH14, ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Là trung tâm chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Nông; là địa phương có hệ thống giao thông thuận lợi; có nhiều cơ quan nhà nước đóng trên địa bàn. Đây là lợi thế để tiếp cận các tiến bộ khoa học công nghệ, lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị thông minh xanh, sạch và hiện đại. Đến nay, thành phố Gia Nghĩa đã được mở rộng quy mô đô thị và có những bước phát triển nhanh chóng. Nhiều tuyến đường mới đã được quy hoạch, xây dựng nhưng chưa có tên, trong khi đó nhu cầu công tác quản lý nhà nước và nhu cầu của Nhân dân thành phố về giao dịch, buôn bán làm ăn và quan hệ xã hội ngày càng phát triển.

Nhằm tạo điều kiện để tiếp tục xây dựng và phát triển đô thị theo hướng hiện đại, đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý và nhu cầu an sinh của Nhân dân. Đến nay, Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020) đã được xây dựng hoàn thành.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông thông qua tại kỳ họp thứ 11, khoá III, nhiệm kỳ 2016-2021. Nghị quyết về "Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020)" với những nội dung tóm tắt như sau:

## **I. NHỮNG CĂN CỨ, TIÊU CHÍ VÀ Ý NGHĨA ĐẶT TÊN ĐƯỜNG:**

### **1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án:**

- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP, ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính Phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT, ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông - Vận tải về việc Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD ngày 08/3/2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

- Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa – Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng của Bộ Văn hóa – Thông tin;

- Quyết định số 1292/QĐ-UBND, ngày 14/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, phê duyệt quy hoạch chung đô thị Gia Nghĩa đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 695/QĐ-HĐ, ngày 25/4/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

- Quyết định số 1084/QĐ-UBND, ngày 08/11/2018 của Ủy ban nhân dân thị xã Gia Nghĩa, về việc thành lập Hội đồng tư vấn đặt tên đường ở các khu tái định cư và khu dân cư ổn định đợt 2 tại thị xã Gia Nghĩa.

### **2. Tiêu chí:**

- Những đường thẳng đặt một tên đường, tránh trường hợp phải qua ngã 3, ngã 4 làm thay đổi hướng khu vực.

- Những tuyến đường tuy ngắn nhưng nối liền hoàn trong mạng lưới đường phố vẫn đặt tên đường không phân biệt đường nhựa, đường cấp phối.

- Không sử dụng tên đường trùng lặp để tránh tình trạng nhầm lẫn trong lĩnh vực thông tin.

- Không sử dụng tên khác nhau cùng một nhân vật đặt cho nhiều tuyến đường. Mỗi nhân vật chỉ sử dụng một tên.

- Không đặt tên ngõ, kiệt, ngách, hẻm, mà gắn tên ngõ kiệt, ngách, hẻm theo Quy chế đánh số và gắn biển số nhà kèm theo Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD, ngày 08/3/2006 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà.

- Chỉ có những nhân vật đã mất hoặc được Nhà nước cho phép mới đặt tên đường.

- Chú trọng việc đặt tên đường là những danh nhân, anh hùng là người dân tộc Tây Nguyên.

### **3. Ý nghĩa của việc đặt tên đường:**

Tên đường là biểu hiện không thể thiếu của văn minh đô thị, mọi thành phố và ngay cả trong các thị trấn, thị tứ, khu đông dân cư, các đường đều cần được đặt tên.

Tên đường thường xuyên tác động đến mọi người để nhớ đến công lao đóng góp của các danh nhân, anh hùng dân tộc, vì thế có tác dụng giáo dục tư tưởng và truyền thống một cách hiệu quả và sâu sắc.

Tên đường có ý nghĩa quan trọng trong việc quản lý xã hội và đô thị, là điều kiện không thể thiếu được trong thông tin liên lạc, trong hoạt động kinh tế của xã hội và gắn liền mật thiết với sinh hoạt mọi mặt của Nhân dân.

Trong điều kiện thông tin phát triển hiện nay, tên đường góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân ở mọi nơi có thể dễ dàng tiếp xúc, liên hệ, giao lưu với nhau, từ đó thúc đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Vì thế, công tác đặt tên đường là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác quản lý Nhà nước, cần được tiến hành thường xuyên để đáp ứng sự phát triển của xã hội và phục vụ đời sống của nhân dân.

## **II. NGUYÊN TẮC VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG VIỆC ĐẶT TÊN ĐƯỜNG**

### **1. Nguyên tắc trong việc đặt tên đường**

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng.

- Giữ nguyên đối với những tuyến đường hiện đã đặt tên.

- Tất cả các tuyến đường chưa đặt tên trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa được xây dựng theo quy hoạch đô thị; các đường chính trong khu dân cư đã sử dụng ổn định đến nay chưa có tên thì được xem xét đề nghị đặt tên.

- Không chia cắt nhỏ các tuyến đường nếu không có ngã ba hoặc ngã tư chắn ngang, không làm ảnh hưởng đến việc thay đổi tên đường trên các văn bản, giấy tờ pháp lý hiện có trong Nhân dân.

- Căn cứ vào vị trí, quy mô của đường để đặt tên tương xứng với tên của các danh nhân, ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử, sắp xếp ưu tiên cho từng loại đường.

- Đặt tên đường phải đảm bảo tính khoa học, hài hòa, mang tính lịch sử - văn hóa dân tộc, ổn định lâu dài và đúng quy định.

- Xem xét hiện trạng đường gắn với quy hoạch phát triển đô thị đã được phê duyệt để đặt tên đường và gắn biển số nhà.

- Các danh nhân đặt tên đường phải có công lao với đất nước, với sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, những danh nhân tiêu biểu cần đặt tên cho những con đường tương xứng.

- Các tuyến đường có thiết chế văn hóa, kinh tế, chính trị của thành phố cần phải xem xét kỹ để đặt tên đường cho phù hợp.

## **2. Một số vận dụng trong việc đặt tên đường:**

- Những đường thẳng (dù đường có dài) chỉ sử dụng một tên đường (trừ qua ngã 3, ngã 4, ngã 5 làm thay đổi hướng hoặc khu vực), những đoạn đường tuy ngắn nhưng nối liền hoàn trong mạng lưới đường vẫn đặt tên đường, không phân biệt đường nhựa hay đường cấp phối.

- Không sử dụng tên khác nhau của cùng một nhân vật đặt cho nhiều đường, mỗi nhân vật chỉ sử dụng một tên; Chỉ có những nhân vật đã mất mới được sử dụng đặt tên đường, sử dụng tên đường bằng tên những danh nhân, anh hùng, các đồng chí có công lao với đất nước, với sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Từ những quan điểm và cách đặt vấn đề nêu trên, sau khi hình thành phương án đặt tên đường tại thành phố Gia Nghĩa, Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã tổ chức các cuộc họp tư vấn, trưng cầu ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan để bổ sung hoàn chỉnh Đề án đặt tên đường như sau:

## **III. PHÂN LOẠI ĐƯỜNG, PHẠM VI ĐỊA BÀN VÀ SỐ ĐƯỜNG CẦN TIẾN HÀNH ĐẶT TÊN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG, GIAI ĐOẠN 2, NĂM 2020:**

### **1. Tổng số đường cần đặt: 119 đường.**

#### **\* Thông số các đường:**

- Chiều dài đường:

+ Đường trên 2.000m: 14 đường.

+ Đường trên 1.000m đến 2.000m: 15 đường.

+ Đường trên 500m đến 1.000m: 20 đường.

+ Đường dưới 500m: 70 đường.

- Chiều rộng mặt đường:

+ Đường từ 10m đến 20m: 96 đường.

+ Đường trên 20m: 23 đường.

- Loại mặt đường:

- + Đường nhựa: 102 đường.
- + Đường bê tông: 16 đường.
- + Đường cấp phối: 01 đường.

## **2. Phạm vi, địa bàn dự kiến đặt tên:**

Việc đặt tên đường được thực hiện căn cứ vào hệ thống mạng lưới đường quy hoạch thành phố Gia Nghĩa; trong đó: giai đoạn 1, đã đặt được 85 đường; giai đoạn 2 (năm 2020), đặt tên đường đã lưu thông trong các khu tái định cư và khu dân cư ổn định trên địa bàn thành phố.

Vậy, UBND tỉnh kính trình HĐND xem xét thông qua Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020)/.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Lưu VT.

**TM. UBND TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tôn Thị Ngọc Hạnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DỰ THẢO**

*Gia Nghĩa, ngày tháng năm 2020*

## **ĐỀ ÁN**

**Đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa,  
tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020)**

*(Kèm theo Tờ trình số: 262/TTr-UBND,  
ngày 14 tháng 9 năm 2020 của UBND thành phố Gia Nghĩa)*

## **PHẦN I**

### **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **I. Giới thiệu chung:**

- Thị xã Gia Nghĩa được thành lập theo Nghị định 82/2005/NĐ-CP, ngày 27/6/2005 của Chính phủ, trên cơ sở huyện Đắk Nông cũ; Thành phố Gia Nghĩa được thành lập theo Nghị quyết số 835/NQ-UBTVQH14, ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về việc thành lập phường Quảng Thành thuộc thị xã Gia Nghĩa và thành phố Gia Nghĩa thuộc tỉnh Đắk Nông.

- Thành phố Gia Nghĩa với tổng diện tích tự nhiên 284,11 km<sup>2</sup>, có địa giới hành chính: phía Đông giáp huyện Đắk Glong; phía Tây giáp huyện Đắk R'Lấp; phía Nam giáp tỉnh Lâm Đồng; phía Bắc giáp huyện Đắk Song. Về phân chia quản lý hành chính, hiện nay thành phố có 62 thôn, bon, tổ dân phố.

- Là trung tâm chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Nông; là địa phương có hệ thống giao thông thuận lợi; có nhiều cơ quan nhà nước đóng trên địa bàn. Đây là lợi thế để tiếp cận các tiến bộ khoa học công nghệ, lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị thông minh xanh, sạch và hiện đại.

- Cơ cấu dân số: thành phố có 18.243 hộ, 85.082 nhân khẩu, có 21 dân tộc anh em cùng sinh sống (dân tộc kinh chiếm 87,07%, dân tộc thiểu số tại chỗ chiếm 3,84%; dân tộc khác chiếm 9,09%); Có 03 tôn giáo chính là: Thiên chúa giáo, Phật giáo và Tin lành.

#### **II. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh:**

##### **1. Lĩnh vực kinh tế:**

Cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng thương mại - dịch vụ, công nghiệp, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, cụ thể: Thương mại dịch vụ đạt 50,13%; công nghiệp - xây dựng đạt 37,4%; nông nghiệp, lâm nghiệp đạt

12,83%; tổng thu ngân sách đến năm 2020 ước đạt 1.031 tỷ đồng, tăng thu ngân sách bình quân hàng năm đạt 14,6%, chi ngân sách ước đạt 614 tỷ đồng.

Tỷ lệ che phủ rừng là 6,7%, tỷ lệ đường phố có cây xanh là 96%, giải quyết các quyền của người sử dụng đất đạt trên 95%, tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh là 97%, tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia là 99%, 100% đường đô thị được nhựa hóa, tỷ lệ xử lý rác thải đô thị 92%.

### **2. Lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội:**

Thành phố hiện không còn hộ nghèo, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78%; hiện nay có 75% các xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, ước đến hết năm 2020 đạt 87,5%, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đạt 95%, tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 85%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1,23%, ước đến hết năm 2020 giảm còn 1,2%, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi hiện nay 17,2%, ước đến hết năm 2020 dưới 15%; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và xóa mù chữ mức độ 2. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia luôn được quan tâm. Đến nay (5/2020) có 20/32 trường học từ mầm non đến trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia (đạt 62,5%).

### **3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội:**

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt tỉ lệ 2,62% dân số, hoàn thành chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ và chỉ tiêu huấn luyện hằng năm; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định đạt 100% số vụ việc thuộc thẩm quyền. Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác với thành phố Senmonorum - tỉnh Modulkiri - Vương quốc Campuchia.

Hằng năm, có 41% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh; 18,75% đảng bộ xã, phường đạt trong sạch vững mạnh 54,7% chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở đạt trong sạch vững mạnh, 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

## **PHẦN II**

### **SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

#### **I. Sự cần thiết xây dựng Đề án:**

Các tuyến đường trên thị xã Gia Nghĩa trước đây được đặt tên theo Nghị quyết số 08/2009/NQ-HĐND, ngày 23 tháng 7 năm 2009 của HĐND tỉnh, về việc thông qua Đề án đặt tên đường thị xã Gia Nghĩa; với tổng số tuyến đường được đặt tên là 85, trong đó có 09 tên đường được giữ nguyên tên, 13 đường đổi tên mới và 63 đường đặt tên mới. Số tuyến đường cần phải đặt tên trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa (đợt 2) là 119 tuyến đường (*thời điểm hiện tại*) chủ yếu ở các khu tái định cư và khu dân cư ổn định.

Việc đặt tên các tuyến đường trên địa bàn thành phố là cơ sở cho việc đặt tên các ngõ, ngách, gắn biển số nhà trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa, xã

hội, đảm bảo để các ngành, các cấp thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước của chính quyền cơ sở. Đồng thời, đây còn là một việc làm mang đậm ý nghĩa nhân văn nhằm tôn vinh những anh hùng dân tộc, những danh nhân văn hóa, các nhà chính trị - quân sự lỗi lạc... qua đó, tuyên truyền giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa của dân tộc Việt Nam nói chung và của Nhân dân các tỉnh Tây Nguyên nói riêng trong công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Vì những lý do nêu trên, việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa năm 2020 là rất cần thiết.

## **II. Cơ sở pháp lý và thực tiễn đặt tên đường:**

### **1. Cơ sở pháp lý:**

- Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

- Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng.

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP, ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ, quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT, ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ, quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP, ngày 03/9/2013 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP, ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Nghị định số 64/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP, ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT, ngày 09/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 50/2015/TT-BGTVT, ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ, quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD, ngày 08/3/2006 của Bộ Xây dựng, ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

- Căn cứ Nghị quyết số 835/NQ-UBTVQH14, ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về việc thành lập phường Quảng Thành thuộc thị xã Gia Nghĩa và thành phố Gia Nghĩa thuộc tỉnh Đắk Nông;



- Quyết định số 1292/QĐ-UBND, ngày 14/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, phê duyệt quy hoạch chung đô thị Gia Nghĩa đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

- Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-HĐTV, ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, ban hành dữ liệu Ngân hàng tên danh nhân, địa danh lịch sử, ngày truyền thống, tên hồ, đò, sông, suối dùng để đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

## **2. Cơ sở thực tiễn:**

Hiện tại, trên địa bàn thành phố đã được Nhà nước đầu tư kháng trang vì thế nhiều tuyến đường được đặt tên theo cảm tính, không mang nhiều ý nghĩa và thiếu tính khoa học. Bên cạnh đó, do quá trình đô thị hóa, mở rộng đô thị đã điều chỉnh và hình thành một số khu dân cư, khu đô thị mới, với nhiều tuyến đường bộ được quy hoạch mới chưa có tên.

Tổng số tuyến đường đề nghị được đặt tên gồm 119 tuyến đường.

## **PHẦN III**

### **PHƯƠNG ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG**

#### **I. NGUYÊN TẮC VÀ TIÊU CHÍ ĐẶT TÊN ĐƯỜNG**

##### **1. Nguyên tắc:**

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng.

- Giữ nguyên đối với những đường hiện đã đặt tên.

- Tất cả các đường chưa đặt tên trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa được xây dựng theo quy hoạch đô thị; các đường chính trong khu dân cư đã sử dụng ổn định đến nay chưa có tên thì được xem xét đề nghị đặt tên.

- Không chia cắt nhỏ các đường nếu không có ngã ba hoặc ngã tư chắn ngang, không làm ảnh hưởng đến việc thay đổi tên đường trên các văn bản, giấy tờ pháp lý hiện có trong Nhân dân.

- Căn cứ vào vị trí, quy mô của đường để đặt tên tương xứng với tên của các danh nhân, ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử, sắp xếp ưu tiên cho từng loại đường.

- Đặt tên đường phải đảm bảo tính khoa học, hài hòa, mang tính lịch sử - văn hóa dân tộc, ổn định lâu dài và đúng quy định.

- Xem xét hiện trạng đường, phố gắn với quy hoạch phát triển đô thị đã được phê duyệt để đặt tên đường và gắn biển số nhà.

- Các danh nhân đặt tên đường phải có công lao với đất nước, với sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, những danh nhân tiêu biểu cần đặt tên cho những con đường tương xứng.

## **2. Tiêu chí:**

- Những đường thẳng đặt một tên đường, tránh trường hợp phải qua ngã 3, ngã 4 làm thay đổi hướng khu vực.

- Những đường tuy ngắn nhưng nối liền hoàn trong mạng lưới đường phố vẫn đặt tên đường không phân biệt đường nhựa, đường cấp phối.

- Không sử dụng tên đường trùng lặp để tránh tình trạng nhầm lẫn trong lĩnh vực thông tin.

- Không sử dụng tên khác nhau cùng một nhân vật đặt cho nhiều đường. Mỗi nhân vật chỉ sử dụng một tên.

- Không đặt tên ngõ, kiệt, ngách, hẻm, mà gắn tên ngõ kiệt, ngách, hẻm theo Quy chế đánh số và gắn biển số nhà kèm theo Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD, ngày 08/3/2006 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà.

- Chỉ có những nhân vật đã mất hoặc được Nhà nước cho phép mới đặt tên đường. Chú trọng việc đặt tên đường là những danh nhân, anh hùng là người dân tộc Tây Nguyên.

## **II. PHƯƠNG THỨC VÀ YÊU CẦU THỰC HIỆN**

### **1. Chọn tên danh nhân đặt tên đường:**

Tên đường phải chọn lựa tên các danh nhân, anh hùng dân tộc, địa danh, danh từ, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Tên danh nhân đặt tên cho các đường sẽ có tác động đến mọi người, nhớ đến công lao đóng góp của những người có công với dân, với nước, qua đó góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, phấn đấu xây dựng thành phố Gia Nghĩa trong tương lai theo hướng thành phố thông minh, xanh, sạch, đẹp, thân thiện, phát triển bền vững, xứng đáng là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh.

### **2. Quy cách biển tên đường:**

Thực hiện theo Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 (nay là bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Kích thước: Hình chữ nhật 75cm x 40cm.

- Màu sắc: Xanh lam sẫm; đường viền trắng rộng 0,5cm cách mép ngoài của biển từ 3cm đến 3,5cm, bốn góc đường viền uốn cong đều vào bên trong.

- Chất liệu: Sắt tráng men hoặc nhôm lá dập, sơn chất liệu phản quang.

- Chữ viết trên biển:

Kiểu chữ: Chữ in hoa không có chân, màu trắng; từ "đường" ở dòng trên, từ "tên đường" ở dòng dưới và có cỡ chữ to hơn từ đường.

### 3. Vị trí gắn biển:

- Biển được gắn ở đầu, ở cuối đường và ở các điểm giao nhau với đường khác.

- Biển được gắn trên đầu cột sắt đường kính tối thiểu 10cm, được chôn vững chắc, khoảng cách từ mặt đất đến đầu cột cao khoảng 250cm, vị trí cột ở gần mép góc vuông vỉa hè của hai đường giao nhau; hai biển tên hai đường giao nhau gắn vuông góc với nhau trên một cột. Tại nơi gắn biển có cột điện ở vị trí thích hợp thì biển có thể được gắn trên cột điện đó.

## III. DỰ KIẾN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

### 1. Giai đoạn tiến hành:

**1.1 Giai đoạn 1:** Năm 2009, đã đặt được 85 tên đường theo Nghị quyết số 08/2009/NQ-HĐND, ngày 23 tháng 7 năm 2009 của HĐND tỉnh.

STT	TÊN ĐƯỜNG ĐÃ ĐẶT	CHIỀU RỘNG (m)	CHIỀU DÀI (m)	GHI CHÚ
01	Tôn Đức Thắng	36	381 0	Đường Bắc - Nam giai đoạn 1
02	Phạm Văn Đồng	28	476 0	Bắc - Nam giai đoạn 2 (một đoạn đường Lê Thánh Tông hiện trạng)
03	Nguyễn Tất Thành	50	902 0	Đường Quốc lộ 14 mở rộng (đoạn đi qua thị xã Gia Nghĩa)
04	Đường 23/3	36	381 0	Đường 23/3 hiện trạng (QL28 cũ)
05	Hùng Vương	36	500 0	Đường QL 28 hiện trạng
06	Trần Phú	36	360 0	Đường tỉnh lộ 04 hiện trạng
07	Trần Hưng Đạo Đường 08 - Đường 05	28	331 0	Đường nối 2 khu hành chính (đang triển khai dự án)
08	Lê Duẩn	28	437	Sùng Đức

			0	
09	Đình Tiên Hoàng Đường 08 - Đường 02	28	0	200 Đường QH nối Sùng Đức - đường Bắc Nam
10	Lý Thái Tổ - Đường 02 Đường 25	28	0	230 Đường QH nối đường Bắc Nam- đồi Đăk Nur
11	Võ Văn Kiệt	28	0	235 Đường quy hoạch vành đai 01 phía nam
12	Trường Chinh	50	0	110 Đường quy hoạch vành đai 03 Trường Cao đẳng Cộng đồng
13	An Dương Vương	36	0	452 Đường hiện trạng (đi Đăk R'Moan)
14	Xô Viết Nghệ Tĩnh Đường 14 Đường 03	36	0	625 Đường QH vành đai phía Tây Bắc
15	N'Trang Long	28	0	218 Nguyễn Trãi đôi N'Trang Long . Nguyễn Văn Trỗi nối dài quy QH đôi Đăk Nir
16	Nguyễn Chí Thanh	80		400 N'Trang Long đôi Nguyễn Chí Thanh. Đường quy hoạch Tỉnh ủy - Quảng trường (đang lập dự án)
17	Lý Thường Kiệt	28	0	261 Đường quy hoạch khu Đông Nam (đang triển khai dự án một phần)
18	Nguyễn Văn Linh	28	0	500 Đường quy hoạch vành đai 03 phía Đông Nam
19	Trần Nhân Tông	28	0	520 Đường thi công dự án thủy điện Đăk R'Tih
20	Phan Bội Châu	28	0	131 Đường vào lâm trường Nghĩa Tín (đường hiện trạng)
21	Chu Văn An	24		101 Đường Chu Văn An hiện trạng

			0	
22	Nguyễn Tri Phương	20	440	Đường Hùng Vương hiện trạng (gần cầu Đăk Nông)
23	Tổng Duy Tân	24	100 0	Đường Hùng Vương hiện trạng (giao với QL14)
24	Đào Duy Từ	17	490	Đường Đào Duy Từ hiện trạng
25	Huỳnh Thúc Kháng	22	480	Trần Hưng Đạo hiện trạng
26	Võ Thị Sáu	16	900	Võ Thị Sáu hiện trạng
27	Hai Bà Trưng	36	115 0	Đường QL 14 hiện trạng
28	Mạc Thị Bưởi	20	920	Đường Mạc Thị Bưởi hiện trạng
29	Trương Định	14	400	Đường Lý Thường Kiệt hiện trạng
30	Quang Trung	20	174 0	Đường Quang Trung hiện trạng
31	Nguyễn Trung Trực	28	116 0	Quy hoạch đòi thị xã
32	Cao Bá Quát	20	750	Quy hoạch đòi thị xã
33	Võ Văn Tần	16	390	Quy hoạch đòi thị xã
34	3/2	28	840	Quy hoạch đòi thị xã
35	Lê Thánh Tông	20	620	Đường Lê Thánh Tông hiện trạng
36	Nguyễn Văn Trỗi	20	740	Đường Lê Lợi hiện trạng
37	Mạc Đình Chi	17	530	Đường quy hoạch khu 95ha
38	Lê Lai	18	300	Một đoạn đường Lê Lai hiện trạng
39	Trần Cao Vân	18	510	Đường D4 khu 95 ha một đoạn

40	Điều Ong	20	320	Đường D4 khu 95 ha
41	Phan Đăng Lưu	18	920	Đường N1 khu 95 ha
42	Vũ Anh Ba	14	290	Đường N3 khu 95 ha
43	Nguyễn Khuyến	14	240	Đường D6 khu 95 ha
44	Cao Thắng	14	300	Đường D2 khu 95 ha
45	Lương Thế Vinh	20	750	Đường QH nối qua khu đồi địa chất
46	Ama Jhao	14	500	Đường D2 khu 95 ha
47	Kim Đồng	18	750	Đường N5 khu tái định cư Đăk Nir
48	Trần Nhật Duật	20	600	Đường N15 khu tái định cư Đăk Nir
49	Lê Thị Hồng Gấm	20	490	Đường 23/3 hiện trạng đoạn không cải tạo
50	Điện Biên Phủ	16	320	Đường Điện Biên Phủ hiện trạng
51	Trần Khánh Dư	18	480	Đường N10 khu tái định cư Đăk Nia
52	Hoàng Hoa Thám	20	400	Đường N11 khu tái định cư Đăk Nia
53	Y Bih Alêô	20	500	Đường N' Trang Long hiện trạng
54	Hàm Nghi	24	480	Đường D1 khu tái định cư Đăk Nia
55	Tôn Thất Tùng	24	630	Đường N7 khu tái định cư Đăk Nia
56	Y Ngông Niê K'dăm	20	670	Đường N9 khu tái định cư Đăk Nia
57	Nguyễn Thượng Hiền	20	640	Đường N4 khu tái định cư Đăk Nia
58	Tản Đà	20	490	Đường N1 khu tái định cư

				Đăk Nia
59	Phan Đình Phùng	24	0	289 Đường N8 khu tái định cư Đăk Nia
60	Y Jút	24	0	107 Đường N3 khu tái định cư Đăk Nia
61	Tô Hiến Thành	20		600 Đường QH khu dân cư Sùng Đức
62	Phan Kế Bính	14		490 Đường quy hoạch khu Sùng Đức
63	Lê Quý Đôn	20	0	132 Đường quy hoạch khu Sùng Đức
64	Nguyễn Thái Học	20	0	119 Đường quy hoạch khu Đông Nam
65	Trần Quý Cáp	20	0	150 Đường quy hoạch khu Đông Nam
66	Phan Chu Trinh	22	0	100 Đường quy hoạch khu chức năng phía Đông
67	Nguyễn Du	17	0	267 Đường QH phía bờ Tây Hồ trung tâm
68	Lê Hồng Phong	28	0	316 Đường vào mỏ đá 739 hiện trạng
69	Ngô Gia Tự	20	0	200 Đường QH dự án thủy điện Đăk Tih
70	Cách mạng tháng Tám	20	0	356 Đường quy hoạch thủy điện Đăk Tih
71	Nguyễn Đức Cảnh	18		950 Đường N6 và N20 khu tái định cư Đăk Nia
72	Hoàng Văn Thụ	18		470 Đường N14 khu tái định cư Đăk Nia
73	Phan Đình Giót	20		320 Đường N18 khu tái định cư Đăk Nia
74	Ngô Tất Tố	18		170 Đường N23 khu tái định cư Đăk

				Nia
75	Ngô Thi Nhậm	18	170	Đường N19 khu tái định cư Đăk Nia
76	Y Nuê (Ái Phương)	14	375	Đường N13 khu tái định cư Đăk Nia
77	Nguyễn Hữu Thọ	18	340	Đường N2 khu tái định cư Đăk Nia
78	Trần Đại Nghĩa	18	175	Đường N12 khu tái định cư Đăk Nia
79	Nguyễn Trường Tộ	18	370	Đường N22 khu tái định cư Đăk Nia
80	Hoàng Diệu	20	710	Đường N16 khu tái định cư Đăk Nia
81	Phạm Ngũ Lão	16	650	Trục số 3 QH khu Đông Nam
82	Nguyễn Công Trứ	20	140	Trục số 4 QH khu Đông Nam
83	Hồ Xuân Hương	20	190	Cuối đường Phường Nghĩa Phú sau Công an tỉnh
84	Nguyễn Thị Minh Khai	20	270	Cuối đường Phường Nghĩa Phú sau Công an tỉnh
85	Nguyễn Việt Xuân	14	110	Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Thành

## 1.2 Giai đoạn 2:

- Tổng số các đường trên địa bàn thành phố đề nghị đặt tên, giai đoạn 2 năm 2020 là **119** tuyến đường, chủ yếu là các tuyến đường ở một số khu dân cư, khu đô thị mới, với nhiều tuyến đường bộ với hiện trạng bê tông nhựa liên hoàn trong mạng lưới giao thông và định hướng phát triển trong tương lai đủ các tiêu chí để đặt tên đường, dự kiến đặt tên các tuyến đường như sau:

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
----	----------	----------	-----------	-------------	---------------	-----------------------	------------------	-----------------------



TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>CÁC TRỤC ĐƯỜNG LỚN TRONG NỘI THỊ</b>							
1	Đường tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú - đường số 07	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 41	22	3.445	14	Đường nhựa	<b>Phùng Đình Ấm</b>
2	Đường tránh quốc lộ 28	Quốc lộ 14	Quốc lộ 28	14	14.000	10	Đường nhựa	<b>Võ Nguyên Giáp</b>
3	Đường tránh quốc lộ 14	Quốc lộ 14	Quốc lộ 14	14	6.000	10	Đường nhựa	<b>Nguyễn Văn Cừ</b>
4	Đường ổn định dân cư tự do phường Quảng Thành	Đường Phan Bội Châu	Giáp với xã Đắc Ha, huyện Đắc G'Long	14	15.000	10	Đường nhựa	<b>N'Trang Guh</b>
5	Đường vành đai số 02 (đường số 48 theo quy hoạch), phường Quảng Thành	Giao với đường số 43 quy hoạch	Ngã ba Tráng Tiến (đường vành đai số 01)	20,5	4.000	13,25	Đường nhựa	<b>Ngày 2/9</b>
6	Đường vành đai số 03 (đường số 41 theo quy hoạch), phường Quảng Thành	Đường tránh quốc lộ 14	Giao với đường 48 theo quy hoạch	24	800	17	Đường nhựa	<b>Đồng Khởi</b>
7	Đường ĐC16, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC3, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC2, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	27,5	1.735	16,75	Đường nhựa	<b>Hoàng Sa</b>
8	Đường ĐC2, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC6, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC16, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	27,5	1.220	16,75	Đường nhựa	<b>Trường Sa</b>
9	Đường phía trước phường Nghĩa Đức)	đường số 17	đường Trần Phú	20	1.535	13	Đường nhựa	<b>Trần Thánh Tông</b>
10	Đường số 76: Đường quy hoạch khu Sùng Đức	đường số 77	đường số 114	28	1.300	17	Đường nhựa	<b>Lý Nam Đế</b>
11	Đường số 146: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 143	đường Lê Duẩn	20	195	13	Đường nhựa	<b>Ngô Quyền</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
12	Đường số 145: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 144	đường Lê Duẩn	20	255	13	Đường nhựa	<b>Âu Cơ</b>
13	Đường số 113: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 108	đường số 112	20	220	13	Đường nhựa	<b>Nam Kỳ Khởi Nghĩa</b>
14	Đường trước trường Tiểu học Trần Phú - đường số 06 (phường Nghĩa Thành)	đường Tôn Đức Thắng	đường Bờ Tây	22	290	14	Đường nhựa, một đoạn đường quy hoạch	<b>Bạch Đằng</b>
15	Đường số 107: Đường quy hoạch khu Sùng Đức	đường số 108	đường số 114	20	790	13	Đường nhựa	<b>Chi Lăng</b>
16	Đường số 153: Đường khu tái định cư 23ha, phường Nghĩa Trung	đường Phan Đăng Lưu	đường số 80	27	575	16,5	Đường nhựa	<b>Đống Đa</b>
17	Đường nối từ đường Lê Thánh Tông đi Bệnh viện đa khoa tỉnh	đường Lê Thánh Tông	đường Võ Văn Kiệt	28	810	17	Đường nhựa	<b>Phù Đổng Thiên Vương</b>
18	Đường vào Thành đội mới - đường số 34 (phường Nghĩa Phú)	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 07	22	2.700	14	Đường nhựa	<b>Võ Chí Công</b>
19	Đường số 135: Đường khu tái định cư Đắc Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 137	đường số 17	27,5	160	16,75	Đường nhựa	<b>Hà Huy Tập</b>
20	Đường số 86: Đường khu tái định cư Đắc Nur	đường số 16	đường số 85	20	1.592	13	Đường nhựa	<b>Lạc Long Quân</b>
21	Đường số 85: Đường khu tái định cư Đắc Nur	đường số 17	đường số 60	20	1.539	13	Đường nhựa	<b>Ngày 19/5</b>
<b>II</b>	<b>CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRONG CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ DÂN CƯ ỔN ĐỊNH</b>							
1	Đường số 130: Đường khu tái định cư Đắc Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 86	đường số 136	16	256	11	Đường nhựa	<b>Lương Định Của</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
2	Đường số 131: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 132	đường số 133	16	550	11	Đường nhựa	<a href="#">Nguyễn Thành Trung</a>
3	Đường số 132: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 19	đường số 17	16	580	11	Đường nhựa	Hàn Mặc Tử
4	Đường số 133: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 85	đường số 17	14	425	10	Đường nhựa	Nguyễn Thiện Thuật
5	Đường số 133a khu tái định cư A đôi Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	Đường số 131	Đường 85	16	562	11	Đường nhựa	Cao Lỗ
6	Đường số 134: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 131	đường số 136	12	154	9	Đường nhựa	Thành Thái
7	Đường số 136: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 86	đường số 84	16	313	11	Đường nhựa	Nguyễn Lương Bằng
8	Đường số 137: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 132	đường số 132	16	1.050	11	Đường nhựa	Phan Thanh Giản
9	Đường số 138: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đầu đường	đường số 132	16	485	11	Đường nhựa	Nguyễn Biểu
10	Đường số 139: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 138	đường số 86	16	72	11	Đường nhựa	Nguyễn Đức Thuận
11	Đường số 140: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 131	đường số 85	12	74	9	Đường nhựa	Lê Chân
12	Đường số 141: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 86	cuối đường	21	127	13,5	Đường nhựa	Đặng Thái Thân
13	Đường số 154: Đường khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 155	cuối đường	18	284,5	12	Đường nhựa	<a href="#">Bé Văn Đàn</a>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
14	Đường số 155: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường Trần Phú	cuối đường	18	200	12	Đường nhựa	<b>Yết Kiêu</b>
15	Đường số 156: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 155	cuối đường	12	228	9	Đường nhựa	<b>Ngô Đức Kế</b>
16	Đường số 157: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường Trần Phú	đường số 156	18	107	12	Đường nhựa	<b>Trần Duy Hưng</b>
17	Đường số 158: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 156	đường số 159	12	67	9	Đường nhựa	<b>Hồ Tùng Mậu</b>
18	Đường số 159: Khu tái định cư công an phường Nghĩa Đức	đường số 161	cuối đường	12	269	9	Đường nhựa	<b>Trần Thị Lý</b>
19	Đường số 160: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 156	đường số 159	12	67	9	Đường nhựa	<b>Trần Nguyên Hân</b>
20	Đường số 161: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường Nguyễn Tất Thành	cuối đường	10	4.244	8	Đường nhựa	<b>Nguyễn Bình Khiêm</b>
21	Đường số 162: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường số 161	đường số 164	10	380	8	Đường nhựa	<b>Nguyễn Phan Vinh</b>
22	Đường số 163: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường số 161	đường số 161	10	248	8	Đường nhựa	<b>Trần Huy Liệu</b>
23	Đường số 164: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường số 161	đường số 161	10	270	8	Đường nhựa	<b>Phạm Văn Trà</b>
24	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Phú, bên hông trụ sở Công an tỉnh (đường số 48)	đường số 43	đường số 39	13,5	1.690	9,75	Đường nhựa	<b>Dương Đình Nghệ</b>
25	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Phú, bên hông trụ sở Công an tỉnh (đường số 43)	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 42	15,5	570	10,75	Đường nhựa	<b>Phùng Chí Kiên</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
26	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Phú, bên hông trụ sở Công an tỉnh (đường số 47)	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 39	13,5	550	9,75	Đường nhựa	<b>Hàn Thuyên</b>
27	Đường tổ dân phố 1, phường Nghĩa Phú	đường Nguyễn Tất Thành	đường Tránh Gia Nghĩa	18,5	1.150	12,25	Đường nhựa	<b>Trần Thủ Độ</b>
28	Đường tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú - đường số 06	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 05	9,5	500	7,75	Đường nhựa	<b>Triệu Quang Phục</b>
29	Đường S2 khu dân cư tổ dân phố 5, phường Nghĩa Phú	đường Lê Hồng Phong	Cuối đường	20	916	13	Đường cấp phối	<b>Tổ Hữu</b>
30	Đường số 106: Đường khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh	đường số 102	13,5	850	9,75	Đường nhựa	<b><u>Tô Vĩnh Diên</u></b>
31	Đường số 149: Đường Khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	đường số 106	cuối đường	13,5	700	9,75	Đường nhựa	<b>Trần Cừ</b>
32	Đường số 150: Đường khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	đường số 106	đường số 106	13,5	250	9,75	Đường nhựa	<b>Nguyễn Thị Hiêng</b>
33	Đường số 151: Đường khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	đường số 106	đường số 152	13,5	170	9,75	Đường nhựa	<b>Trần Tế Xương</b>
34	Đường số 152: Đường khu tái định cư 23ha, phường Nghĩa Trung	đường số 149	đường số 150	13,5	450	9,75	Đường nhựa	<b>Chế Lan Viên</b>
35	Đường số 08: Đường quy hoạch tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	đường Nguyễn Tất Thành	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	15,5	300	10,75	Đường bê tông	<b>Phùng Khắc Khoan</b>
36	Đường số 09: Đường quy hoạch tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	đường Nguyễn Tất Thành	cuối đường	13,5	230	9,75	Đường bê tông	<b>Lê Thị Tý</b>
37	Đường số 108: Đường quy hoạch khu Sùng Đức,	đường Lê Duẩn	đường Lê Duẩn	28	1.600	17	Đường nhựa	<b>Tổ Hữu</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	phường Nghĩa Tân							
38	Đường số 109: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 113	đường số 108	14	255	10	Đường nhựa	<b>Lê Hữu Trác</b>
39	Đường số 110: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 9	đường số 140	9	100	7,5	Đường nhựa	<b>Trần Quang Khải</b>
40	Đường số 111: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 112	đường số 108	14	140	10	Đường nhựa	<b>Đặng Bốn</b>
41	Đường số 112: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 108	đường số 108	14	193	10	Đường nhựa	<b>Mai Thúc Loan</b>
42	Đường số 114: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 107	đường số 107	20	370	13	Đường nhựa	<b>Nguyễn Đình Chiểu</b>
43	Đường số 115: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	đường số 76	12	132	9	Đường nhựa	<b>Yersin</b>
44	Đường số 116: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	đường số 121	12	160	9	Đường nhựa	<b>Nam Cao</b>
45	Đường số 117: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	cuối đường	12	200	9	Đường nhựa	<b>Trần Khát Chân</b>
46	Đường số 118: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	cuối đường	12	950	9	Đường nhựa	<b>Lương Văn Can</b>
47	Đường số 119: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 117	cuối đường	12	425	9	Đường nhựa	<b>Tạ Quang Bửu</b>
48	Đường số 120: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 119	cuối đường	12	225	9	Đường nhựa	<b>Nguyễn Cao</b>
49	Đường số 142: Đường khu tái định cư Sùng Đức,	đường số 10A	đường số 76	14	755	10	Đường nhựa	<b>Tôn Thất Thuyết</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	phường Nghĩa Tân							
50	Đường số 143: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 10A	đường số 77	14	1.700	10	Đường nhựa	<b>Lê Văn An</b>
51	Đường số 144: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 143	đường số 76	14	640	10	Đường nhựa	<b>Tạ Ngọc Phách</b>
52	Đường số 147: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 116	đường số 115	12	127	9	Đường nhựa	<b>Đào Tấn</b>
53	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	đường Quang Trung	đường Trần Hưng Đạo	15	1.945	10,5	Đường nhựa	<b>Thái Phiên</b>
54	Đường dẫn và cầu kết nối giữa sân vận động tỉnh và đường bắc nam giai đoạn 2, thành phố Gia Nghĩa	Đường Bắc Nam giai đoạn 2	Đường Quang Trung	20,5	245	13,25	Đường nhựa	<b>Trần Văn Trà</b>
55	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN7, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN8, khu tái định cư Làng Quân nhân	28	315	17	Đường nhựa	<b>Trần Quốc Toàn</b>
56	Đường QN2, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN7, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN8, khu tái định cư Làng Quân nhân	28	300	17	Đường nhựa	<b>Nguyễn Khắc Tinh</b>
57	Đường QN3, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN2, khu tái định cư Làng Quân nhân	Cuối đường	20	110	13	Đường nhựa	<b>Đặng Đức Yển</b>
58	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đầu đường	Cuối đường	20	280	13	Đường nhựa	<b>Tạ Thị Kiều</b>
59	Đường QN7, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN2, khu tái định cư Làng Quân nhân	28	225	17	Đường nhựa	<b>Cao Văn Ngọc</b>
60	Đường QN8, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng	20	225	13	Đường nhựa	<b>Phan Thị Ràng</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
			Quân nhân					
61	Đường QN9, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	16	430	11	Đường nhựa	<b>Trần Thị Tâm</b>
62	Đường QN10, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	16	355	11	Đường nhựa	<b>Thạch Thia</b>
63	Đường QN11, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	16	290	11	Đường nhựa	<b>Đình Tía</b>
64	Đường ĐC21, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC18, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC16, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	345	11	Đường nhựa	<b>Bành Văn Trân</b>
65	Đường ĐC22, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC21, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC18, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	250	11	Đường nhựa	<b>Ngô Quốc Trị</b>
66	Đường ĐC18, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC1, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC16, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	580	11	Đường nhựa	<b>Lê Văn Việt</b>
67	Đường ĐC5, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC1, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC17, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	473	11	Đường nhựa	<b>Trần Đình Xu</b>
68	Đường DC8, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường DC1, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường DC4, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	410	11	Đường nhựa	<b>Lê Anh Xuân</b>
69	Đường ĐC9, khu tái B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC1, khu tái B cụm công	Đường ĐC16, khu tái B cụm công	20	570	13	Đường nhựa	<b>Lê Minh Xuân</b>



TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
		trình thùy lợi Gia Nghĩa	trình thùy lợi Gia Nghĩa					
70	Đường phía sau trường Tiểu học Trần Phú - đường số 05 (phường Nghĩa Thành)	đường Tôn Đức Thắng	đường Bờ Tây	16	310	11	Đường bê tông	<b>Dương Văn Nội</b>
71	Đường đi từ đường Tôn Đức Thắng xuống Hồ Trung tâm - đường số 07 (phường Nghĩa Thành)	đường Tôn Đức Thắng	đường Bờ Tây	16	285	11	Đường nhựa	<b>Tô Hiệu</b>
72	Đường Đ7 - phía trước Công an phường Nghĩa Thành	Đường Đ1	Đường Ngô Mây	13	770	9,5	Đường bê tông, một đoạn chưa thi công	<b>Phạm Sư Mạnh</b>
73	Đường Đ5 - khu tổ dân phố 7, phường Nghĩa Thành	Đường Tống Duy Tân	Đường Đ7 - phía trước Công an phường Nghĩa Thành	13	83	9,5	Đường bê tông	<b>Lê Văn Linh</b>
74	Đường đối diện Chùa Pháp Hoa	Đường Chu Văn An	Đường Ngô Mây	15,5	300	10,8	Đường nhựa	<b>Lý Tự Trọng</b>
75	Đường N9, cổng sau Chùa Pháp Hoa	Đường Tôn Đức Thắng	Đường Chu Văn An	16,5	170	11,3	Đường nhựa	<b>Hoàng Thế Thiện</b>
76	Đường khu trung tâm hành chính xã Quảng Thành	đường Quốc lộ 14	đường Quốc lộ 14	14	620	10	Đường nhựa	<b>Nguyễn An Ninh</b>
77	Quốc lộ 28 - xã Đăk Nia	Cầu Đăk Mun	Cầu Đăk Đô	16	10.000	16	Đường nhựa	<b>Đồng Lộc</b>
78	Đường vành thôn Đồng Tiến đi phường Nghĩa Tân (xã Đăk Nia)	Quốc lộ 28	Cầu Gãy	10	5.000	10	Đường nhựa	<b>Diên Hồng</b>
79	Thôn Cây Xoài - xã Đăk Nia	Cầu Gãy	Dốc 3 tầng	7	5.000	7	Đường nhựa	<b>Bơ Rơng Leng</b>
80	Quốc lộ 28 - Khu công nghệ cao (xã Đăk Nia)	Công chào Nghĩa Thuận	Khu công nghệ cao	7	4.000	7	Đường nhựa	<b>Vũ Ngọc Nhạ</b>
81	Đường vành đai thôn Nam Rạ đi phường Nghĩa Đức (xã Đăk Nia)	Ngã 3 Khu công nghệ cao	QL28 P. Nghĩa Đức	7	3.315	7	Đường nhựa	<b>Siu Blêh</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
82	Thôn Nam Rạ - xã Đăk Nia	Công chào thôn Nam Rạ	Khu tái định cư Đăk Nia	6	1.000	6	Đường bê tông	<b>Đinh Banh</b>
83	Đường dẫn vào Nghĩa Trang - xã Đăk Nia	QL28	Công Nghĩa Trang	16	1.340	16	Đường nhựa	<b>Sư Vạn Hạnh</b>
84	Đường Bu Sốp - xã Đăk Nia	Công chào bon	Thác Đăk Ri A	7	1.902	7	Đường nhựa	<b>A Lăng Bin</b>
85	Đường vào làng nghề - xã Đăk Nia	QL28	Làng nghề	8	410	8	Đường nhựa	<b>Y Đôn</b>
86	Đường liên xã đi xã Đăk Ha (xã Đăk Nia)	Ngã 3, QL28	Cuối thôn	7	4.525	7	Đường nhựa	<b>Đinh K'Méo</b>
87	Đường thôn Phú Xuân - xã Đăk Nia	Công chào thôn	Cuối thôn	7	2.500	7	Đường nhựa	<b>Puih Thu</b>
88	Đường Bon S' Rê Ú - xã Đăk Nia	Công chào bon	Cuối bon	7	898	7	Đường nhựa	<b>Kpa Kơ Long</b>
89	Đường số 02 (Khu tái định cư An Phương)	đường Lê Thánh Tông	cuối đường	14	385	10	Đường bê tông	<b>Phạm Thị Diệm</b>
90	Đường số 03 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 08	đường số 11	14	170	10	Đường bê tông	<b>Vương Thừa Vũ</b>
91	Đường số 04 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 08	đường số 09	08	100	7	Đường bê tông	<b>Phùng Hưng</b>
92	Đường số 05 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 02	cuối đường	14	70	10	Đường bê tông	<b>Đoàn Thị Diễm</b>
93	Đường số 06 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 01	cuối đường	14	260	10	Đường bê tông	<b>Mai Thị Nương</b>
94	Đường số 07 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 01	cuối đường	14	300	10	Đường bê tông	<b>Phan Huy Ích</b>
95	Đường số 08 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 01	đường số 02	14	260	10	Đường bê tông	<b>Trần Thị Bông</b>
96	Đường số 09 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 02	cuối đường	14	100	10	Đường bê tông	<b>Ngô Sỹ Liên</b>
97	Đường số 10 (Khu tái định cư An Phương)	đường số	đường số	14	150	10	Đường bê	<b>Út Tịch</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	Phuong)	08	11				tô	
98	Đường số 11 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 01	đường số 02	14	280	10	Đường bê tông	<b>Nguyễn Bình</b>

**\* Thông số các đường:**

- Chiều dài đường:

+ Đường trên 2.000m: 14 đường.

+ Đường trên 1.000m đến 2.000m: 15 đường.

+ Đường trên 500m đến 1.000m: 20 đường.

+ Đường dưới 500m: 70 đường.

- Chiều rộng mặt đường:

+ Đường từ 10m đến 20m: 96 đường.

+ Đường trên 20m: 23 đường.

- Loại mặt đường:

+ Đường nhựa: 102 đường.

+ Đường bê tông: 16 đường.

+ Đường cấp phối: 01 đường.

**\* Danh sách các nhà lãnh đạo, các danh nhân, các anh hùng dân tộc, các bà mẹ Việt Nam anh hùng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các địa danh, sự kiện lịch sử (có kèm theo tiêu sử tóm tắt):**

**- CÁC DANH NHÂN THỜI KỲ DỰNG NƯỚC (04):**

1) Âu Cơ

2) Cao Lỗ

3) Lạc Long Quân

4) Phù Đổng Thiên Vương

**- DANH NHÂN CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN VIỆT NAM (11)**

1) Nguyễn Cao

2) Lý Nam Đế

3) Phùng Hưng

4) Phạm Sư Mạnh

5) Lê Văn Linh

6) Mai Thúc Loan

7) Ngô Quyền

8) Thành Thái

9) Trần Thánh Tông

10) Hàn Thuyên

11) Triệu Quang Phục

**- CÁC DANH NHÂN ĐƯỢC SỬ SÁCH LƯU DANH (25)**

1) Lê Văn An

2) Nguyễn Biểu

3) Lê Chân

4) Trần Khát Chân

5) Nguyễn Đình Chiểu

6) Đoàn Thị Điểm

7) Trần Thủ Độ

8) Phan Thanh Giản

9) Trần Nguyên Hãn

10) Sư Vạn Hạnh

11) Phan Huy Ích

12) Trần Quang Khải

13) Nguyễn Bình Khiêm

14) Phùng Khắc Khoan

15) Yết Kiêu

16) Ngô Sĩ Liên

17) Dương Đình Nghệ

18) Tạ Ngọc Phách

19) Thái Phiên

20) Đặng Thái Thân

21) Hoàng Thế Thiện

22) Nguyễn Thiện Thuật

23) Tôn Thất Thuyết

24) Trần Quốc Toàn

25) Lê Hữu Trác

**- CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG, NHÂN SỸ, VĂN NGHỆ SỸ  
NỔI TIẾNG CUỐI THẾ KỶ XIX VÀ ĐẦU THẾ KỶ XX (24)**

1) Nguyễn Lương Bằng

2) Tạ Quang Bửu

3) Lương Văn Can

4) Nam Cao

5) Võ Chí Công

6) Lương Định Của

7) Võ Nguyên Giáp

8) Tô Hiệu

9) Trần Duy Hưng

10) Tố Hữu

11) Ngô Đức Kế

12) Phùng Chí Kiên

13) Trần Huy Liệu

14) Hồ Tùng Mậu

15) Vũ Ngọc Nhạ

16) Nguyễn An Ninh

17) Đào Tấn

18) Hàn Mặc Tử

19) Nguyễn Đức Thuận

20) Trần Văn Trà

21) Chế Lan Viên

22) Vương Thừa Vũ

23) Trần Tế Xương

24) Tố Hữu

25) Yersin

**- LÃNH ĐẠO CAO CẤP CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QU  
CÁC THỜI KỶ (02)**

1) Nguyễn Văn Cừ

2) Hà Huy Tập

**- CÁC ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KỲ (32)**

**+ THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (06)**

1) Nguyễn Bình

2) Trần Cừ

3) Tô Vĩnh Diện

4) Bế Văn Đàn

5) Dương Văn Nội

6) Lý Tự Trọng

**+ THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (26)**

1) Đình Banh

2) A Lăng Bìn

3) Y Đôn

4) Tạ Thị Kiều

5) Đình K'Méo

6) Bơ Rơng Leng

7) Kpa Kơ Long

8) Trần Thị Lý

9) Siu Blêh

10) Cao Văn Ngọc

11) Mai Thị Nương

12) Phan Thị Ràng

13) Trần Thị Tâm

14) Thạch Thia

15) Puih Thu

16) Đình Tía

17) Út Tịch

18) Phạm Văn Trà

19) Bành Văn Trân

20) Ngô Quốc Trị

21) Nguyễn Thành Trung

22) Lê Văn Việt

23) Nguyễn Phan Vinh

24) Trần Đình Xu

25) Lê Anh Xuân

26) Lê Minh Xuân

**- NHỮNG NHÀ HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG GẮN BÓ VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG TỈNH ĐẮK NÔNG (06)**

1) Phùng Đình Ấm

2) Đặng Bốn

3) N'Trang Guh

4) Nguyễn Khắc Tính

5) Đặng Đức Yên

**- CÁC BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG (04)**

1) Trần Thị Bồng

2) Phạm Thị Diện

3) Nguyễn Thị Hiêng

4) Lê Thị Tý

**- CÁC ĐỊA DANH, SỰ KIỆN LỊCH SỬ (11)**

1) Đồng Đa

2) Bạch Đằng

3) Diên Hồng

4) Đồng Khởi

5) Đồng Lộc

6) Chi Lăng

7) Nam Kỳ Khởi Nghĩa

8) Hoàng Sa

9) Trường Sa

10) Ngày 19/5

11) Ngày 2/9

**1.3 Giai đoạn 3:** Từ năm 2021 - 2026 sẽ đặt tên cho các đường chưa có tên và các đường mới xây dựng thêm trong quy hoạch đô thị.

**2. Các bước tiến hành:**

**Bước 1:** Khảo sát, đo đạc chiều ngang, chiều dài, chiều rộng các đường trên địa bàn thành phố; vẽ sơ đồ tên đường.

**Bước 2:** Suru tâm, bổ sung tiêu sử, tên địa danh nổi tiếng có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hóa của đất nước và địa phương; địa danh đã quen dùng, đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân hoặc các danh từ có ý nghĩa về chính trị, văn hóa, xã hội, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương; danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc có đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có đóng góp đặc biệt cho đất nước, có công lớn trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, khoa học - kỹ thuật, quốc phòng - an ninh, phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc được nhân dân suy tôn và thừa nhận. Trên cơ sở đó, lập danh sách những tên đường đủ điều kiện đề nghị đặt tên trong giai đoạn 2 năm 2020.

**Bước 3:** Hoàn thiện Đề án, thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các Hội nghị... để lấy ý kiến góp ý của nhân dân trên địa bàn thành phố. Trình Thường trực Thành ủy xin ý kiến.

**Bước 4:** UBND thành phố Gia Nghĩa hoàn thiện Đề án, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông xem xét, tham mưu Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh tổ chức họp, thẩm định hồ sơ.

**Bước 5:** Tiến hành tổ chức cắm biển tên đường, gắn biển số nhà sau khi có Quyết định phê duyệt Đề án của cơ quan có thẩm quyền tỉnh Đắk Nông.

#### **IV. KINH PHÍ**

- Căn cứ vào yêu cầu thực tế, Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa nghiên cứu, lập dự trù kinh phí cụ thể để chi phí cho việc khảo sát, đo đạc, vẽ bản đồ, họp Hội đồng tư vấn, tổ soạn thảo xây dựng Đề án, các văn bản, in ấn và các tài liệu liên quan đến việc đặt tên đường; kinh phí gắn các biển tên đường trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa giai đoạn 2 năm 2020 sau khi có Quyết định được phê duyệt.

- Kinh phí biển số nhà, cơ quan, doanh nghiệp... do các hộ dân, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố tự đảm nhiệm theo mẫu đã được quy định.

### **PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Hội đồng tư vấn đặt tên đường thành phố:**

- Tham mưu cho UBND thành phố tổ chức điều tra, khảo sát, xây dựng dự thảo Đề án, tổ chức các phiên họp thảo luận, góp ý xây dựng Đề án. Tổ chức lấy ý kiến nhân dân, các cơ quan liên quan, tổng hợp ý kiến, hoàn thiện Đề án, báo cáo Đề án đặt tên đường thành phố giai đoạn 2 năm 2020 lên Thường trực Thành ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thành trong tháng 10 năm 2020.



- Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, UBND thành phố gửi hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết đặt tên đường phố giai đoạn 2 năm 2020. Hoàn thành trong quý IV năm 2020.

## **2. Phòng Quản lý đô thị:**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND thành phố triển khai thực hiện Đề án sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thành trong quý III năm 2021.

## **3. Phòng Văn hóa và Thông tin:**

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố, các tổ chức đoàn thể, các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường tuyên truyền mục đích, ý nghĩa việc đặt tên đường. Nêu rõ ý nghĩa sự kiện lịch sử, giá trị di tích, danh lam thắng cảnh, công trạng của danh nhân được chọn để đặt tên đường để mọi người được biết. Thực hiện thường xuyên, bắt đầu từ khi Đề án được phê duyệt.

Trên đây là Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020), kính trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Đắk Nông;
- Sở VH TT & DL;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- TT UBMTTQVN TP;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, VH TT (Th).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../2020/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2020

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn  
thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020)**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG KHOÁ III, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số [36/2006/TT-BVHTT](#) ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số [91/2005/NĐ-CP](#) ngày 11/7/2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc đề nghị thông qua Đề án đặt tên đường trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020); Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày.....tháng.....năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu HĐND tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020) (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để Nhân dân hiểu ý nghĩa của 119 đường theo Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh phối hợp trong công tác tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khoá III, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày      tháng      năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày ...../..../2020./.

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh
- UBMTTQVN tỉnh;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Ban đảng Tỉnh uỷ; Trường Chính trị tỉnh;
- VP: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND và UBND thành phố Gia Nghĩa;
- Báo Đắk Nông, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Diễn**

*Đắk Nông, ngày tháng năm 2020*

**PHỤ LỤC**  
**Đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa,  
tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020)**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số:...../2020/NQ-HĐND,  
ngày.....tháng.....năm 2020 của HĐND tỉnh)*

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chi giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>CÁC TRỤC ĐƯỜNG LỚN TRONG NỘI THỊ</b>							
22	Đường tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú - đường số 07	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 41	22	3.445	14	Đường nhựa	<b>Phùng Đình Âm</b>
23	Đường tránh quốc lộ 28	Quốc lộ 14	Quốc lộ 28	14	14.000	10	Đường nhựa	<b>Võ Nguyên Giáp</b>
24	Đường tránh quốc lộ 14	Quốc lộ 14	Quốc lộ 14	14	6.000	10	Đường nhựa	<b>Nguyễn Văn Cừ</b>
25	Đường ổn định dân cư tự do phường Quảng Thành	Đường Phan Bội Châu	Giáp với xã Đắk Ha, huyện Đắk G'Long	14	15.000	10	Đường nhựa	<b>N'Trang Guh</b>
26	Đường vành đai số 02 (đường số 48 theo quy hoạch), phường Quảng Thành	Giao với đường số 43 quy hoạch	Ngã ba Trảng Tiển (đường vành đai số 01)	20,5	4.000	13,25	Đường nhựa	<b>Ngày 2/9</b>
27	Đường vành đai số 03 (đường số 41 theo quy hoạch), phường Quảng Thành	Đường tránh quốc lộ 14	Giao với đường 48 theo quy hoạch	24	800	17	Đường nhựa	<b>Đồng Khởi</b>
28	Đường ĐC16, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC3, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC2, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	27,5	1.735	16,75	Đường nhựa	<b>Hoàng Sa</b>
29	Đường ĐC2, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia	Đường ĐC6, khu tái định cư B cụm	Đường ĐC16, khu tái định cư B	27,5	1.220	16,75	Đường nhựa	<b>Trường Sa</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	Nghĩa	công trình thủy lợi Gia Nghĩa	cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa					
30	Đường phía trước phường Nghĩa Đức)	đường số 17	đường Trần Phú	20	1.535	13	Đường nhựa	<b>Trần Thánh Tông</b>
31	Đường số 76: Đường quy hoạch khu Sùng Đức	đường số 77	đường số 114	28	1.300	17	Đường nhựa	<b>Lý Nam Đế</b>
32	Đường số 146: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 143	đường Lê Duẩn	20	195	13	Đường nhựa	<b>Ngô Quyền</b>
33	Đường số 145: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 144	đường Lê Duẩn	20	255	13	Đường nhựa	<b>Áu Cơ</b>
34	Đường số 113: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 108	đường số 112	20	220	13	Đường nhựa	<b>Nam Kỳ Khởi Nghĩa</b>
35	Đường trước trường Tiểu học Trần Phú - đường số 06 (phường Nghĩa Thành)	đường Tôn Đức Thắng	đường Bờ Tây	22	290	14	Đường nhựa, một đoạn đường quy hoạch	<b>Bạch Đằng</b>
36	Đường số 107: Đường quy hoạch khu Sùng Đức	đường số 108	đường số 114	20	790	13	Đường nhựa	<b>Chi Lăng</b>
37	Đường số 153: Đường khu tái định cư 23ha, phường Nghĩa Trung	đường Phan Đăng Lưu	đường số 80	27	575	16,5	Đường nhựa	<b>Đông Đa</b>
38	Đường nối từ đường Lê Thánh Tông đi Bệnh viện đa khoa tỉnh	đường Lê Thánh Tông	đường Võ Văn Kiệt	28	810	17	Đường nhựa	<b>Phù Đổng Thiên Vương</b>
39	Đường vào Thành đội mới - đường số 34 (phường Nghĩa Phú)	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 07	22	2.700	14	Đường nhựa	<b>Võ Chí Công</b>
40	Đường số 135: Đường khu tái định cư Đăk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 137	đường số 17	27,5	160	16,75	Đường nhựa	<b>Hà Huy Tập</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
41	Đường số 86: Đường khu tái định cư Đắk Nur	đường số 16	đường số 85	20	1.592	13	Đường nhựa	<b>Lạc Long Quân</b>
42	Đường số 85: Đường khu tái định cư Đắk Nur	đường số 17	đường số 60	20	1.539	13	Đường nhựa	<b>Ngày 19/5</b>
<b>II</b>	<b>CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRONG CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ DÂN CƯ ỔN ĐỊNH</b>							
99	Đường số 130: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 86	đường số 136	16	256	11	Đường nhựa	<b>Lương Định Của</b>
100	Đường số 131: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 132	đường số 133	16	550	11	Đường nhựa	<b><u>Nguyễn Thành Trung</u></b>
101	Đường số 132: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 19	đường số 17	16	580	11	Đường nhựa	<b>Hàn Mặc Tử</b>
102	Đường số 133: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 85	đường số 17	14	425	10	Đường nhựa	<b>Nguyễn Thiện Thuật</b>
103	Đường số 133a khu tái định cư A đối Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	Đường số 131	Đường 85	16	562	11	Đường nhựa	<b>Cao Lỗ</b>
104	Đường số 134: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 131	đường số 136	12	154	9	Đường nhựa	<b>Thành Thái</b>
105	Đường số 136: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 86	đường số 84	16	313	11	Đường nhựa	<b>Nguyễn Lương Bằng</b>
106	Đường số 137: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 132	đường số 132	16	1.050	11	Đường nhựa	<b>Phan Thanh Giản</b>
107	Đường số 138: Đường khu tái định cư Đắk Nur, phường Nghĩa Đức	đầu đường	đường số 132	16	485	11	Đường nhựa	<b>Nguyễn Biểu</b>
108	Đường số 139: Đường khu tái định cư	đường số	đường số	16	72	11	Đường nhựa	<b>Nguyễn Đức Thuận</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	cư Đăk Nur, phường Nghĩa Đức	138	86					
109	Đường số 140: Đường khu tái định cư Đăk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 131	đường số 85	12	74	9	Đường nhựa	<b>Lê Chân</b>
110	Đường số 141: Đường khu tái định cư Đăk Nur, phường Nghĩa Đức	đường số 86	cuối đường	21	127	13,5	Đường nhựa	<b>Đặng Thái Thân</b>
111	Đường số 154: Đường khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 155	cuối đường	18	284,5	12	Đường nhựa	<b><u>Bế Văn Đàn</u></b>
112	Đường số 155: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường Trần Phú	cuối đường	18	200	12	Đường nhựa	<b>Yết Kiêu</b>
113	Đường số 156: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 155	cuối đường	12	228	9	Đường nhựa	<b>Ngô Đức Kế</b>
114	Đường số 157: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường Trần Phú	đường số 156	18	107	12	Đường nhựa	<b>Trần Duy Hưng</b>
115	Đường số 158: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 156	đường số 159	12	67	9	Đường nhựa	<b>Hồ Tùng Mậu</b>
116	Đường số 159: Khu tái định cư công an phường Nghĩa Đức	đường số 161	cuối đường	12	269	9	Đường nhựa	<b>Trần Thị Lý</b>
117	Đường số 160: Khu tái định cư Công an phường Nghĩa Đức	đường số 156	đường số 159	12	67	9	Đường nhựa	<b>Trần Nguyên Hân</b>
118	Đường số 161: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường Nguyễn Tất Thành	cuối đường	10	4.244	8	Đường nhựa	<b>Nguyễn Bình Khiêm</b>
119	Đường số 162: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường số 161	đường số 164	10	380	8	Đường nhựa	<b>Nguyễn Phan Vinh</b>
120	Đường số 163: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường số 161	đường số 161	10	248	8	Đường nhựa	<b>Trần Huy Liệu</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
121	Đường số 164: Đường khu nhà ở CBCSBĐBP tỉnh, phường Nghĩa Phú	đường số 161	đường số 161	10	270	8	Đường nhựa	<b>Phạm Văn Trà</b>
122	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Phú, bên hông trụ sở Công an tỉnh (đường số 48)	đường số 43	đường số 39	13,5	1.690	9,75	Đường nhựa	<b>Dương Đình Nghệ</b>
123	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Phú, bên hông trụ sở Công an tỉnh (đường số 43)	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 42	15,5	570	10,75	Đường nhựa	<b>Phùng Chí Kiên</b>
124	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Phú, bên hông trụ sở Công an tỉnh (đường số 47)	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 39	13,5	550	9,75	Đường nhựa	<b>Hàn Thuyên</b>
125	Đường tổ dân phố 1, phường Nghĩa Phú	đường Nguyễn Tất Thành	đường Tránh Gia Nghĩa	18,5	1.150	12,25	Đường nhựa	<b>Trần Thủ Độ</b>
126	Đường tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú - đường số 06	đường Nguyễn Tất Thành	đường số 05	9,5	500	7,75	Đường nhựa	<b>Triệu Quang Phục</b>
127	Đường S2 khu dân cư tổ dân phố 5, phường Nghĩa Phú	đường Lê Hồng Phong	Cuối đường	20	916	13	Đường cấp phối	<b>Tổ Hữu</b>
128	Đường số 106: Đường khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh	đường số 102	13,5	850	9,75	Đường nhựa	<a href="#"><u>Tô Vĩnh Diện</u></a>
129	Đường số 149: Đường Khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	đường số 106	cuối đường	13,5	700	9,75	Đường nhựa	<b>Trần Cừ</b>
130	Đường số 150: Đường khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	đường số 106	đường số 106	13,5	250	9,75	Đường nhựa	<b>Nguyễn Thị Hiêng</b>
131	Đường số 151: Đường khu tái định cư 23 ha, phường Nghĩa Trung	đường số 106	đường số 152	13,5	170	9,75	Đường nhựa	<b>Trần Tế Xương</b>
132	Đường số 152:	đường số 149	đường số 150	13,5	450	9,75	Đường nhựa	<b>Chế Lan Viên</b>



TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	Đường khu tái định cư 23ha, phường Nghĩa Trung							
133	Đường số 08: Đường quy hoạch tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	đường Nguyễn Tất Thành	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	15,5	300	10,75	Đường bê tông	<b>Phùng Khắc Khoan</b>
134	Đường số 09: Đường quy hoạch tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	đường Nguyễn Tất Thành	cuối đường	13,5	230	9,75	Đường bê tông	<b>Lê Thị Tý</b>
135	Đường số 108: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường Lê Duẩn	đường Lê Duẩn	28	1.600	17	Đường nhựa	<b>Bơ Nông Xinh</b>
136	Đường số 109: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 113	đường số 108	14	255	10	Đường nhựa	<b>Lê Hữu Trác</b>
137	Đường số 110: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 9	đường số 140	9	100	7,5	Đường nhựa	<b>Trần Quang Khải</b>
138	Đường số 111: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 112	đường số 108	14	140	10	Đường nhựa	<b>Đặng Bón</b>
139	Đường số 112: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 108	đường số 108	14	193	10	Đường nhựa	<b>Mai Thúc Loan</b>
140	Đường số 114: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 107	đường số 107	20	370	13	Đường nhựa	<b>Nguyễn Đình Chiểu</b>
141	Đường số 115: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	đường số 76	12	132	9	Đường nhựa	<b>Yersin</b>
142	Đường số 116: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	đường số 121	12	160	9	Đường nhựa	<b>Nam Cao</b>
143	Đường số 117: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	cuối đường	12	200	9	Đường nhựa	<b>Trần Khát Chân</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
144	Đường số 118: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 76	cuối đường	12	950	9	Đường nhựa	<b>Lương Văn Can</b>
145	Đường số 119: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 117	cuối đường	12	425	9	Đường nhựa	<b>Tạ Quang Bửu</b>
146	Đường số 120: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 119	cuối đường	12	225	9	Đường nhựa	<b>Nguyễn Cao</b>
147	Đường số 142: Đường khu tái định cư Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 10A	đường số 76	14	755	10	Đường nhựa	<b>Tôn Thất Thuyết</b>
148	Đường số 143: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 10A	đường số 77	14	1.700	10	Đường nhựa	<b>Lê Văn An</b>
149	Đường số 144: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 143	đường số 76	14	640	10	Đường nhựa	<b>Tạ Ngọc Phách</b>
150	Đường số 147: Đường quy hoạch khu Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	đường số 116	đường số 115	12	127	9	Đường nhựa	<b>Đào Tấn</b>
151	Đường tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân	đường Quang Trung	đường Trần Hưng Đạo	15	1.945	10,5	Đường nhựa	<b>Thái Phiên</b>
152	Đường dẫn và cầu kết nối giữa sân vận động tỉnh và đường bắc nam giai đoạn 2, thành phố Gia Nghĩa	Đường Bắc Nam giai đoạn 2	Đường Quang Trung	20,5	245	13,25	Đường nhựa	<b>Trần Văn Trà</b>
153	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN7, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN8, khu tái định cư Làng Quân nhân	28	315	17	Đường nhựa	<b>Trần Quốc Toản</b>
154	Đường QN2, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN7, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN8, khu tái định cư Làng Quân nhân	28	300	17	Đường nhựa	<b>Nguyễn Khắc Tinh</b>
155	Đường QN3, khu tái định cư Làng Quân	Đường QN2, khu tái định	Cuối đường	20	110	13	Đường nhựa	<b>Đặng Đức Yên</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	nhân	cư Làng Quân nhân						
156	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đầu đường	Cuối đường	20	280	13	Đường nhựa	<b>Tạ Thị Kiều</b>
157	Đường QN7, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN2, khu tái định cư Làng Quân nhân	28	225	17	Đường nhựa	<b>Cao Văn Ngọc</b>
158	Đường QN8, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	20	225	13	Đường nhựa	<b>Phan Thị Ràng</b>
159	Đường QN9, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	16	430	11	Đường nhựa	<b>Trần Thị Tâm</b>
160	Đường QN10, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	16	355	11	Đường nhựa	<b>Thạch Thia</b>
161	Đường QN11, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN1, khu tái định cư Làng Quân nhân	Đường QN4, khu tái định cư Làng Quân nhân	16	290	11	Đường nhựa	<b>Đình Tía</b>
162	Đường ĐC21, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC18, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC16, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	345	11	Đường nhựa	<b>Bành Văn Trân</b>
163	Đường ĐC22, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC21, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC18, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	250	11	Đường nhựa	<b>Ngô Quốc Trị</b>
164	Đường ĐC18, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC1, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia	Đường ĐC16, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia	16	580	11	Đường nhựa	<b>Lê Văn Việt</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
		Nghĩa	Nghĩa					
165	Đường ĐC5, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC1, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC17, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	473	11	Đường nhựa	<b>Trần Đình Xu</b>
166	Đường DC8, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường DC1, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường DC4, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	16	410	11	Đường nhựa	<b>Lê Anh Xuân</b>
167	Đường ĐC9, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC1, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	Đường ĐC16, khu tái định cư B cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa	20	570	13	Đường nhựa	<b>Lê Minh Xuân</b>
168	Đường phía sau trường Tiểu học Trần Phú - đường số 05 (phường Nghĩa Thành)	đường Tôn Đức Thắng	đường Bờ Tây	16	310	11	Đường bê tông	<b>Dương Văn Nội</b>
169	Đường đi từ đường Tôn Đức Thắng xuống Hồ Trung tâm - đường số 07 (phường Nghĩa Thành)	đường Tôn Đức Thắng	đường Bờ Tây	16	285	11	Đường nhựa	<b>Tô Hiệu</b>
170	Đường Đ7 - phía trước Công an phường Nghĩa Thành	Đường Đ1	Đường Ngô Máy	13	770	9,5	Đường bê tông, một đoạn chưa thi công	<b>Phạm Sư Mạnh</b>
171	Đường Đ5 - khu tổ dân phố 7, phường Nghĩa Thành	Đường Tống Duy Tân	Đường Đ7 - phía trước Công an phường Nghĩa Thành	13	83	9,5	Đường bê tông	<b>Lê Văn Linh</b>
172	Đường đối diện Chùa Pháp Hoa	Đường Chu Văn An	Đường Ngô Máy	15,5	300	10,8	Đường nhựa	<b>Lý Tự Trọng</b>
173	Đường N9, cổng sau Chùa Pháp Hoa	Đường Tôn Đức Thắng	Đường Chu Văn An	16,5	170	11,3	Đường nhựa	<b>Hoàng Thế Thiện</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
174	Đường khu trung tâm hành chính xã Quảng Thành	đường Quốc lộ 14	đường Quốc lộ 14	14	620	10	Đường nhựa	<b>Nguyễn An Ninh</b>
175	Quốc lộ 28 - xã Đăk Nia	Cầu Đăk Mun	Cầu Đăk Đô	16	10.000	16	Đường nhựa	<b>Đồng Lộc</b>
176	Đường vành thôn Đồng Tiến đi phường Nghĩa Tân (xã Đăk Nia)	Quốc lộ 28	Cầu Gậy	10	5.000	10	Đường nhựa	<b>Diên Hồng</b>
177	Đường thôn Cây Xoài - xã Đăk Nia	Cầu Gậy	Dốc 3 tầng	7	5.000	7	Đường nhựa	<b>Bơ Rong Leng</b>
178	Quốc lộ 28 - Khu công nghệ cao (xã Đăk Nia)	Cổng chào Nghĩa Thuận	Khu công nghệ cao	7	4.000	7	Đường nhựa	<b>Vũ Ngọc Nhạ</b>
179	Đường vành đai thôn Nam Rạ đi phường Nghĩa Đức (xã Đăk Nia)	Ngã 3 Khu công nghệ cao	QL28 P. Nghĩa Đức	7	3.315	7	Đường nhựa	<b>Siu Blêh</b>
180	Đường thôn Nam Rạ - xã Đăk Nia	Cổng chào thôn Nam Rạ	Khu tái định cư Đăk Nia	6	1.000	6	Đường bê tông	<b>Đình Banh</b>
181	Đường dẫn vào Nghĩa Trang - xã Đăk Nia	QL28	Cổng Nghĩa Trang	16	1.340	16	Đường nhựa	<b>Sư Vạn Hạnh</b>
182	Đường bon Bu Sốp - xã Đăk Nia	Cổng chào bon	Thác Đăk Ri A	7	1.902	7	Đường nhựa	<b>A Lăng Bin</b>
183	Đường vào làng nghề - xã Đăk Nia	QL28	Làng nghề	8	410	8	Đường nhựa	<b>Y Đôn</b>
184	Đường liên xã đi xã Đăk Ha (xã Đăk Nia)	Ngã 3, QL28	Cuối thôn	7	4.525	7	Đường nhựa	<b>Đình K'Méo</b>
185	Đường thôn Phú Xuân - xã Đăk Nia	Cổng chào thôn	Cuối thôn	7	2.500	7	Đường nhựa	<b>Puih Thu</b>
186	Đường Bon S' Rê Ú - xã Đăk Nia	Cổng chào bon	Cuối bon	7	898	7	Đường nhựa	<b>Kpa Kơ Long</b>
187	Đường số 02 (Khu tái định cư An Phương)	đường Lê Thánh Tông	cuối đường	14	385	10	Đường bê tông	<b>Phạm Thị Diệm</b>
188	Đường số 03 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 08	đường số 11	14	170	10	Đường bê tông	<b>Vương Thừa Vũ</b>
189	Đường số 04 (Khu tái định cư An Phương)	đường số 08	đường số 09	08	100	7	Đường bê tông	<b>Phùng Hưng</b>

TT	Địa điểm	Điểm đầu	Điểm cuối	Bề rộng (m)	Chiều dài (m)	Chỉ giới xây dựng (m)	Hiện trạng đường	Đề nghị đặt tên đường
	Phuong)							
190	Đường số 05 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 02	cuối đường	14	70	10	Đường bê tông	<b>Đoàn Thị Điểm</b>
191	Đường số 06 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 01	cuối đường	14	260	10	Đường bê tông	<b>Mai Thị Nương</b>
192	Đường số 07 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 01	cuối đường	14	300	10	Đường bê tông	<b>Phan Huy Ích</b>
193	Đường số 08 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 01	đường số 02	14	260	10	Đường bê tông	<b>Trần Thị Bồng</b>
194	Đường số 09 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 02	cuối đường	14	100	10	Đường bê tông	<b>Ngô Sỹ Liên</b>
195	Đường số 10 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 08	đường số 11	14	150	10	Đường bê tông	<b>Út Tịch</b>
196	Đường số 11 (Khu tái định cư An Phuong)	đường số 01	đường số 02	14	280	10	Đường bê tông	<b>Nguyễn Bình</b>

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG  
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO  
VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số /TTr-SVHTTDL

Đắk Nông, ngày tháng năm 2020

### TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị xem xét Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020) trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 11, khóa III, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ - CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT - BVHTT ngày 20/03/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan thường trực Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xem xét trình HĐND tỉnh Đắk Nông thông qua Đề án đặt tên đường trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020) tại kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2016 - 2021, cụ thể như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN:**

Thị xã Gia Nghĩa được thành lập theo Nghị định 82/2005/NĐ-CP, ngày 27/6/2005 của Chính phủ, trên cơ sở huyện Đắk Nông cũ; Thành phố Gia Nghĩa được thành lập theo Nghị quyết số 835/NQ-UBTVQH14, ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về việc thành lập phường Quảng Thành thuộc thị xã Gia Nghĩa và thành phố Gia Nghĩa thuộc tỉnh Đắk Nông;

Việc đặt tên các tuyến đường trên địa bàn thành phố là cơ sở cho việc đặt tên các ngõ, ngách, gắn biển số nhà trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo để các ngành, các cấp thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước của chính quyền cơ sở và thúc đẩy kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố nói riêng và của tỉnh Đắk

Nông nói chung. Đồng thời, đây còn là một việc làm mang đậm ý nghĩa nhân văn nhằm tôn vinh những anh hùng dân tộc, những danh nhân văn hóa, các nhà chính trị - quân sự lỗi lạc... qua đó, tuyên truyền giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa của dân tộc Việt Nam nói chung và của Nhân dân các tỉnh Tây Nguyên nói riêng trong công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:**

### **1. Mục đích:**

- Căn cứ quy hoạch mạng lưới giao thông đô thị thành phố Gia Nghĩa và kết quả khảo sát các đường có đủ điều kiện để đặt tên.

- Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Gia Nghĩa giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo.

- Căn cứ vào thực tế các đường đã được xây dựng nhưng chưa có tên đường đã được hệ thống theo nội dung, quy mô, tính chất của từng cấp đường ở khu dân cư.

### **2. Quan điểm chỉ đạo:**

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng.

- Giữ nguyên đối với những đường hiện đã đặt tên.

- Tất cả các đường chưa đặt tên trên địa bàn thành phố được xây dựng theo quy hoạch đô thị; các đường chính trong khu dân cư đã sử dụng ổn định đến nay chưa có tên thì được xem xét đề nghị đặt tên.

- Không chia cắt nhỏ các đường nếu không có ngã ba hoặc ngã tư chắn ngang, không làm ảnh hưởng đến việc thay đổi tên đường trên các văn bản, giấy tờ pháp lý hiện có trong nhân dân.

- Căn cứ vào vị trí, quy mô của đường để đặt tên tương xứng với tên của các danh nhân, ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử, sắp xếp ưu tiên cho từng loại đường.

- Đặt tên đường phải đảm bảo tính khoa học, hài hòa, mang tính lịch sử - văn hóa dân tộc, ổn định lâu dài và đúng quy định.

- Xem xét hiện trạng đường, phổ gắn với quy hoạch phát triển đô thị đã được phê duyệt để đặt tên đường và gắn biển số nhà.

- Các danh nhân đặt tên đường phải có công lao với đất nước, với sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Những danh nhân tiêu biểu cần đặt tên cho những con đường tương xứng.

- Không sử dụng tên đường trùng lặp để tránh tình trạng nhầm lẫn trong lĩnh vực thông tin.

- Không sử dụng tên khác nhau cùng một nhân vật đặt cho nhiều đường. Mỗi nhân vật chỉ sử dụng một tên.



- Không đặt tên ngõ, kiệt, ngách, hẻm, mà gắn tên ngõ kiệt, ngách, hẻm theo Quy chế đánh số và gắn biển số nhà kèm theo Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD, ngày 08/3/2006 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà.

- Chỉ có những nhân vật đã mất hoặc được Nhà nước cho phép mới đặt tên đường.

### **III. QÚA TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:**

**Bước 1:** Khảo sát, đo đạc chiều ngang, chiều dài, chiều rộng các đường trên địa bàn thành phố; vẽ sơ đồ tên đường.

**Bước 2:** Suru tầm, bổ sung tiêu sử, tên địa danh nổi tiếng có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hóa của đất nước và địa phương; địa danh đã quen dùng, đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân hoặc các danh từ có ý nghĩa về chính trị, văn hóa, xã hội, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương; danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc có đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có đóng góp đặc biệt cho đất nước, có công lớn trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, khoa học - kỹ thuật, quốc phòng - an ninh, phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc được nhân dân suy tôn và thừa nhận. Trên cơ sở đó, lập danh sách những tên đường đủ điều kiện đề nghị đặt tên trong giai đoạn 2, năm 2020.

**Bước 3:** Xây dựng Đề án, trình Thường trực Thành ủy và Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Gia Nghĩa. Thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các Hội nghị... để lấy ý kiến góp ý của nhân dân trên địa bàn thành phố.

**Bước 4:** Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa hoàn thiện Đề án, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông xem xét, tham mưu Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh tổ chức họp, thẩm định hồ sơ.

**Bước 5:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông thực hiện quy trình lập thủ tục hành chính, đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Chỉnh sửa, hoàn thiện Đề án và xây dựng Dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thông qua, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết, tổ chức thực hiện.

**Bước 6:** Sau khi Nghị quyết được ban hành, Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa triển khai, thực hiện nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN:**

#### 1. Bố cục:

#### PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##### I. Giới thiệu chung

##### II. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh

##### 1. Lĩnh vực kinh tế

2. Lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội
3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

## PHẦN II. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

### I. Sự cần thiết xây dựng Đề án

### II. Cơ sở pháp lý và thực tiễn đặt tên đường

1. Cơ sở pháp lý
2. Cơ sở thực tiễn:

## PHẦN III. PHƯƠNG ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

### I. NGUYÊN TẮC VÀ TIÊU CHÍ ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

1. Nguyên tắc
2. Tiêu chí

### II. PHƯƠNG THỨC VÀ YÊU CẦU THỰC HIỆN

1. Chọn tên danh nhân đặt tên đường
2. Quy cách biển tên đường
3. Vị trí gắn biển

### III. DỰ KIẾN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

#### 1. Giai đoạn tiến hành

- 1.1 Giai đoạn 1
- 1.2 Giai đoạn 2
- 1.3 Giai đoạn 3

#### 2. Các bước tiến hành:

### IV. KINH PHÍ

## PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 2. Nội dung cơ bản:

#### \* Thông số các đường:

##### - Chiều dài đường:

- + Đường trên 2.000m: 14 đường.
- + Đường trên 1.000m đến 2.000m: 15 đường.
- + Đường trên 500m đến 1.000m: 20 đường.
- + Đường dưới 500m: 70 đường.

##### - Chiều rộng mặt đường:

- + Đường từ 10m đến 20m: 96 đường.
- + Đường trên 20m: 23 đường.

- Loại mặt đường:
- + Đường nhựa: 102 đường.
- + Đường bê tông: 16 đường.
- + Đường cấp phối: 01 đường.

Trên đây là Tờ trình về Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (đợt 2 - năm 2020), kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu VT, QLVHGD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Quang**

**DANH SÁCH GỬI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH GÓP Ý ĐỀ ÁN**

<b>Stt</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Sở Nội vụ	
02	Sở Tài chính	
03	Sở Nông nghiệp &PTNT	
04	Sở Kế hoạch và đầu tư	
05	Sở Tài nguyên &MT	
06	Sở Giao thông vận tải	
07	Sở Xây dựng	
08	Sở Công thương	
09	Sở Giáo dục và Đào tạo	
10	Sở Y Tế	
11	Sở Lao động, TB&XH	
12	Sở Tư pháp	
13	Sở Thông tin và TT	
14	Bộ CHQS tỉnh	
15	Bộ CHBĐBP tỉnh	
16	Báo Đắc Nông	
17	Đài PT-TH tỉnh	
18	Công An tỉnh	
19	Ban Tuyên giáo tỉnh ủy	
20	Ban Dân vận tỉnh ủy	
21	Ban Dân tộc tỉnh	
22	Hội Văn học NT tỉnh	